

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 ngày 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 ngày 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2015/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2691/TTr-STNMT ngày 03 tháng 8 năm 2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân là chủ đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo qui định của Luật Bảo vệ môi trường;

b) Cơ quan thu phí: Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận.

#### **Điều 2. Mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Tổng vốn đầu tư (tỷ VNĐ)	≤50	>50 và ≤100	>100 và ≤200	>200 và ≤500	>500
Nhóm 1. Dự án xử lý chất thải và cải thiện môi trường	5,0	6,5	12,0	14,0	17,0
Nhóm 2. Dự án công trình dân dụng	4,8	6,0	10,5	11,2	17,5
Nhóm 3. Dự án hạ tầng kỹ thuật	7,5	9,5	17,0	18,0	25,0
Nhóm 4. Dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	5,5	6,7	12,0	12,6	16,8
Nhóm 5. Dự án Giao thông	8,1	10,0	18,0	20,0	25,0
Nhóm 6. Dự án Công nghiệp	8,4	10,5	19,0	20,0	26,0
Nhóm 7. Dự án khác (không thuộc nhóm 1, 2, 3, 4, 5, 6)	5,0	6,0	10,8	12,0	15,6

Trường hợp thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường, mức thu bằng 50% mức thu áp dụng đối với báo cáo đánh giá tác động môi trường chính thức.

### **Điều 3. Quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường**

1. Mức chi cho các thành viên hội đồng và đại biểu mời tham dự họp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường được thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Việc quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí; Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

3. Đơn vị thu phí được để lại 100% (một trăm phần trăm) số tiền phí thu được hàng năm để trang trải chi phí cho việc thực hiện công việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và thu phí; trường hợp phí thu được không sử dụng hết trong năm, sau khi quyết toán được phép chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu, chi, quản lý và sử dụng nguồn thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Thuận;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: CVP, các PVP, TH;
- Lưu: VT, KTN. Hào

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lưu Xuân Vinh**